

LỊCH THI HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2017 - 2018
HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY - KHOA ĐÀO TẠO ĐẶC BIỆT

STT	GIẢNG VIÊN	TÊN MÔN HỌC	MÃ MH	LỚP	NHÓM	SỈ SỐ	NGÀY THI	CA THI	ĐĐT	KHOA	GHI CHÚ
1	Nguyễn Thị Kim Yến	Logic học	ACCO1201	LK17DB01	L7D1	48	28/12/2017	2	VVT	DB	
2	Lê Hồng Thái	Logic học	ACCO1201	LK17DB02	L7D2	46	28/12/2017	2	VVT	DB	
3	Phạm Minh Vương	Nguyên lý kế toán	ACCO2301	LK16DB01	LGD1	53	18/12/2017	1	VVT	DB	
4	Phạm Minh Vương	Nguyên lý kế toán	ACCO2301	QT16DB02	QGD2	34	18/12/2017	1	VVT	DB	
5	Nguyễn Bảo Châu	Nguyên lý kế toán	ACCO2301	TN16DB01	TGD1	46	18/12/2017	1	VVT	DB	
6	Ngô Hoàng Điệp	Kế toán tài chính 3	ACCO3301	KT15DB01	KFD1	44	23/12/2017	1	VVT	DB	
7	Nguyễn Bảo Châu	Kế toán quốc tế 1	ACCO3317	KT14DB01	KED1	15	21/12/2017	4	VVT	DB	
8	Đinh Thị Thu Hiền	Kiểm toán thực hành	ACCO3321	KT14DB01	KED1	14				DB	Sinh viên nộp bài báo cáo theo thông báo của giảng viên hướng dẫn
9	Nguyễn Bảo Châu	Kế toán chi phí	ACCO4301	KT15DB01	KFD1	45	21/12/2017	3	VVT	DB	
10	Phạm Minh Vương	Kế toán quản trị	ACCO4302	KT15DB01	KFD1	42	25/12/2017	4	VVT	DB	
11	Trần Kiên Việt Thắng	Giao tiếp trong kinh doanh(QT)	BADM1201	QT17DB01	Q7D1	46	31/12/2017	4	VVT	DB	
12	Trần Kiên Việt Thắng	Giao tiếp trong kinh doanh(QT)	BADM1201	QT17DB02	Q7D2	46	31/12/2017	4	VVT	DB	
13	Trần Kiên Việt Thắng	Giao tiếp trong kinh doanh(QT)	BADM1201	QT17DB03	Q7D3	45	31/12/2017	4	VVT	DB	
14	Nguyễn Ngọc Đan Thanh	Giao tiếp trong kinh doanh(QT)	BADM1201	QT17DB04	Q7D4	48	31/12/2017	4	VVT	DB	
15	Đoàn Thị Thanh Thúy	Giao tiếp trong kinh doanh(QT)	BADM1201	QT17DB05	Q7D5	46	31/12/2017	4	VVT	DB	

STT	GIẢNG VIÊN	TÊN MÔN HỌC	MÃ MH	LỚP	NHÓM	SỈ SỐ	NGÀY THI	CA THI	ĐĐT	KHOA	GHI CHÚ
16	Trần Kiêm Việt Thắng	Giao tiếp trong kinh doanh(QT)	BADM1201	TN17DB01	T7D1	47	31/12/2017	4	VVT	DB	
17	Hoàng Thị Thu Hà	Giao tiếp trong kinh doanh(QT)	BADM1201	TN17DB02	T7D2	46	31/12/2017	4	VVT	DB	
18	Nguyễn Ngọc Đan Thanh	Giao tiếp trong kinh doanh(QT)	BADM1201	TN17DB03	T7D3	45	31/12/2017	4	VVT	DB	
19	Đoàn Thị Thanh Thúy	Giao tiếp trong kinh doanh(QT)	BADM1201	TN17DB04	T7D4	50	31/12/2017	4	VVT	DB	
20	Trịnh Thùy Anh	Quản trị học	BADM1301	QT16DB01	QGD1	40	27/12/2017	2	VVT	DB	
21	Trịnh Thùy Anh	Quản trị học	BADM1301	QT16DB02	QGD2	33	27/12/2017	2	VVT	DB	
22	Ngô Thị Phương Anh	Marketing căn bản	BADM2301	QT16DB01	QGD1	41	20/12/2017	2	VVT	DB	
23	Lê Phúc Loan	Marketing căn bản	BADM2301	QT16DB02	QGD2	33	20/12/2017	2	VVT	DB	
24	Huỳnh Hạnh Phúc	Marketing căn bản	BADM2301	TN16DB01	TGD1	41	20/12/2017	2	VVT	DB	
25	Nguyễn Thế Khải	Quản trị nhân lực	BADM2303	QT16DB01	QGD1	40	22/12/2017	1	VVT	DB	
26	Vũ Việt Hằng	Quản trị nhân lực	BADM2303	QT16DB02	QGD2	33	22/12/2017	1	VVT	DB	
27	Cao Minh Trí	Marketing quốc tế	BADM3302	QT15DB01	QFD1	40	25/12/2017	1	VVT	DB	
28	Lê Thị Ngọc Tú	Marketing quốc tế	BADM3302	QT15DB02	QFD2	49	25/12/2017	1	VVT	DB	
29	Nguyễn Thị Phúc Doang	Thiết lập & thẩm định dự án ĐT	BADM3321	QT15DB02	QFD2	52	28/12/2017	3	VVT	DB	
30	Nguyễn Kim Anh	Quản trị chuỗi cung ứng	BADM3322	QT15DB02	QFD2	49	19/12/2017	1	VVT	DB	
31	Hà Thị Thùy Dương	Quản trị quan hệ khách hàng	BADM3325	QT15DB01	QFD1	40	20/12/2017	3	VVT	DB	
32	Cao Minh Trí	Kinh doanh quốc tế 2	BADM3332	QT15DB02	QFD2	48	21/12/2017	2	VVT	DB	
33	Hoàng Thị Phương Thảo	Nghiên cứu Marketing	BADM4304	QT16DB02	QGD2	28	29/12/2017	3	VVT	DB	
34	Nguyễn Trần Cẩm Linh	Marketing dịch vụ	BADM4310	QT15DB01	QFD1	42	22/12/2017	4	VVT	DB	
35	Phạm Thanh Tú	Luật tố tụng hình sự	BLAW1204	LK15DB01	LFD1	46	20/12/2017	4	VVT	DB	

STT	GIẢNG VIÊN	TÊN MÔN HỌC	MÃ MH	LỚP	NHÓM	SỈ SỐ	NGÀY THI	CA THI	ĐĐT	KHOA	GHI CHÚ
36	Phạm Thanh Tú	Lý luận NN và pháp luật	BLAW1301	LK17DB01	L7D1	46	02/01/2018	2	VVT	DB	
37	Trần Thị Mai Phước	Lý luận NN và pháp luật	BLAW1301	LK17DB02	L7D2	46	02/01/2018	2	VVT	DB	
38	Phan Phương Nam	Luật ngân hàng	BLAW2203	LK15DB01	LFD1	48	29/12/2017	3	VVT	DB	
39		Luật hành chính	BLAW2302	LK16DB01	LGD1	49	20/12/2017	1	VVT	DB	
40	Vũ Thị Thúy	Luật hình sự	BLAW2305	LK16DB01	LGD1	49	22/12/2017	2	VVT	DB	
41	Đoàn Thị Phương Diệp	Luật dân sự 2	BLAW2306	LK16DB01	LGD1	54	27/12/2017	1	VVT	DB	
42	Đặng Anh Quân	Luật kinh doanh bất động sản	BLAW3201	LK14DB01	LED1	50	26/12/2017	3	VVT	DB	
43	Nguyễn Thị Cát Tường	Pháp luật về CK & thị trường CK	BLAW3202	LK14DB01	LED1	50	29/12/2017	4	VVT	DB	
44	Dương Kim Thế Nguyên	Luật đất đai	BLAW3304	LK15DB01	LFD1	46	23/12/2017	3	VVT	DB	
45	Nguyễn Ngọc Lâm	Tư pháp quốc tế	BLAW3305	LK14DB01	LED1	50	21/12/2017	2	VVT	DB	
46	Lê Thị Tuyết Hà	Luật thương mại 2	BLAW3308	LK15DB01	LFD1	51	25/12/2017	2	VVT	DB	
47	Nguyễn Thị Tâm	Luật kinh doanh bảo hiểm	BLAW4205	LK14DB01	LED1	50	19/12/2017	2	VVT	DB	
48	Nguyễn Tú	Luật thương mại quốc tế	BLAW4301	LK14DB01	LED1	50	23/12/2017	4	VVT	DB	
49	Võ Hưng Minh Hiền	Pháp luật về thuế	BLAW4308	LK15DB01	LFD1	46	27/12/2017	3	VVT	DB	
50	Trần Thanh Danh	Đồ án nền móng	CENG3207	XD14DB01	XED1	15				DB	Khoa tổ chức thi
51	Trần Thanh Danh	Nền móng	CENG3302	XD14DB01	XED1	15	22/12/2017	2	HHH	DB	
52	Trần Đức Học	Kỹ thuật thi công	CENG3405	XD14DB01	XED1	15	18/12/2017	2	HHH	DB	
53	Lê Văn Phước Nhân	Đồ án kết cấu thép	CENG4203	XD14DB01	XED1	14				DB	Khoa tổ chức thi
54	Lê Văn Phước Nhân	Kết cấu thép 2	CENG4303	XD14DB01	XED1	16	20/12/2017	3	HHH	DB	
55	Võ Nguyễn Phú Huân	Tường chắn đất + BTL	CENG4402	XD14DB01	XED1	15	26/12/2017	2	HHH	DB	

STT	GIẢNG VIÊN	TÊN MÔN HỌC	MÃ MH	LỚP	NHÓM	SỈ SỐ	NGÀY THI	CA THI	ĐĐT	KHOA	GHI CHÚ
56		Thiết kế công trình	CENG4799	XD13DB01	XDD1	6				DB	Khoa tổ chức thi
57	Nguyễn Phi Hùng	Tin học đại cương	COMP1401	KT17DB01	K7D1	39				DB	Ban cơ bản tổ chức thi
58	Lê Hồng Thái	Tin học đại cương	COMP1401	KT17DB02	K7D2	39				DB	Ban cơ bản tổ chức thi
59	Thái Chí Biền	Tin học đại cương	COMP1401	KT17DB03	K7D3	39				DB	Ban cơ bản tổ chức thi
60	Nguyễn Phi Hùng	Tin học đại cương	COMP1401	KT17DB04	K7D4	38				DB	Ban cơ bản tổ chức thi
61	Hồ Quang Khải	Tin học đại cương	COMP1401	QT17DB01	Q7D1	40				DB	Ban cơ bản tổ chức thi
62	Hồ Quang Khải	Tin học đại cương	COMP1401	QT17DB02	Q7D2	40				DB	Ban cơ bản tổ chức thi
63	Đào Quốc Phương	Tin học đại cương	COMP1401	QT17DB03	Q7D3	40				DB	Ban cơ bản tổ chức thi
64	Nguyễn Phi Hùng	Tin học đại cương	COMP1401	QT17DB04	Q7D4	32				DB	Ban cơ bản tổ chức thi
65	Lê Hồng Thái	Tin học đại cương	COMP1401	QT17DB05	Q7D5	40				DB	Ban cơ bản tổ chức thi
66	Thái Chí Biền	Tin học đại cương	COMP1401	_DACBIET	Q7D6	36				DB	Ban cơ bản tổ chức thi
67	Nguyễn Văn Dư	Kinh tế vi mô 1	ECON1301	KT17DB01	K7D1	40				DB	Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng tổ chức thi
68	Mai Hoàng Chương	Kinh tế vi mô 1	ECON1301	KT17DB02	K7D2	41				DB	Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng tổ chức thi
69	Lê Thị Kim Dung	Kinh tế vi mô 1	ECON1301	KT17DB03	K7D3	39				DB	Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng tổ chức thi
70	Đặng Văn Thanh	Kinh tế vi mô 1	ECON1301	KT17DB04	K7D4	38				DB	Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng tổ chức thi
71	Quan Minh Quốc Bình	Kinh tế vĩ mô 1	ECON1302	TN16DB01	TGD1	42	22/12/2017	3	VVT	DB	
72	Võ Thanh Hải	Nguyên lý thống kê kinh tế	ECON3302	KT16DB01	KGD1	41	21/12/2017	1	VVT	DB	
73	Tô Thị Kim Hồng	Kỹ năng học tập	EDUC1201	TA17DB01	A7D1	56	04/01/2018	2	HHH	DB	

STT	GIẢNG VIÊN	TÊN MÔN HỌC	MÃ MH	LỚP	NHÓM	SỈ SỐ	NGÀY THI	CA THI	ĐĐT	KHOA	GHI CHÚ
74	Tô Thị Kim Hồng	Kỹ năng học tập	EDUC1201	TA17DB02	A7D2	55	04/01/2018	2	HHH	DB	
75	Vân Thị Hồng Loan	Kỹ năng học tập	EDUC1201	KT17DB01	K7D1	38	04/01/2018	1	VVT	DB	
76	Tô Thị Kim Hồng	Kỹ năng học tập	EDUC1201	KT17DB02	K7D2	39	04/01/2018	1	VVT	DB	
77	Tô Thị Kim Hồng	Kỹ năng học tập	EDUC1201	KT17DB03	K7D3	38	04/01/2018	1	VVT	DB	
78	Vân Thị Hồng Loan	Kỹ năng học tập	EDUC1201	KT17DB04	K7D4	36	04/01/2018	1	VVT	DB	
79	Tô Thị Kim Hồng	Kỹ năng học tập	EDUC1201	LK17DB01	L7D1	46	04/01/2018	1	VVT	DB	
80	Vân Thị Hồng Loan	Kỹ năng học tập	EDUC1201	LK17DB02	L7D2	46	04/01/2018	1	VVT	DB	
81	Nguyễn Thị Diệu Linh	Kỹ năng học tập	EDUC1201	QT17DB01	Q7D1	46	04/01/2018	1	VVT	DB	
82	Vũ Bích Ngọc	Kỹ năng học tập	EDUC1201	QT17DB02	Q7D2	45	04/01/2018	1	VVT	DB	
83	Vân Thị Hồng Loan	Kỹ năng học tập	EDUC1201	QT17DB03	Q7D3	45	04/01/2018	2	VVT	DB	
84	Lê Phúc Loan	Kỹ năng học tập	EDUC1201	QT17DB04	Q7D4	45	04/01/2018	2	VVT	DB	
85	Vân Thị Hồng Loan	Kỹ năng học tập	EDUC1201	QT17DB05	Q7D5	45	04/01/2018	2	VVT	DB	
86	Vũ Bích Ngọc	Kỹ năng học tập	EDUC1201	TN17DB01	T7D1	47	04/01/2018	2	VVT	DB	
87	Tô Thị Kim Hồng	Kỹ năng học tập	EDUC1201	TN17DB02	T7D2	46	04/01/2018	2	VVT	DB	
88	Vân Thị Hồng Loan	Kỹ năng học tập	EDUC1201	TN17DB03	T7D3	45	04/01/2018	2	VVT	DB	
89	Nguyễn Thị Diệu Linh	Kỹ năng học tập	EDUC1201	TN17DB04	T7D4	48	04/01/2018	2	VVT	DB	
90	Nguyễn Thúy Nga	PP nghiên cứu khoa học (AV)	EDUC3203	TA15DB01	AFD1	23				DB	Khoa tổ chức thi
91	Hồ Đặng Tường Nguyên	PP nghiên cứu khoa học (AV)	EDUC3203	TA15DB02	AFD2	18				DB	Khoa tổ chức thi
92	Ngô Vũ Phong	PP nghiên cứu khoa học (AV)	EDUC3203	TA15DB03	AFD3	23				DB	Khoa tổ chức thi
93	Phạm Hà	Phương pháp nghiên cứu	EDUC3301	TN16DB01	TGD1	41	26/12/2017	4	VVT	DB	Nộp tiểu luận

STT	GIẢNG VIÊN	TÊN MÔN HỌC	MÃ MH	LỚP	NHÓM	SỈ SỐ	NGÀY THI	CA THI	ĐĐT	KHOA	GHI CHÚ
94	Mai Trí Bình	Ngữ pháp	ENGL1301	TA17DB01	A7D1	30	30/12/2017	2	HHH	DB	
95	Vũ Thị Hồng Vân	Ngữ pháp	ENGL1301	TA17DB02	A7D2	30	30/12/2017	2	HHH	DB	
96	Ngô Thị Bạch Loan	Ngữ pháp	ENGL1301	TA17DB03	A7D3	26	30/12/2017	2	HHH	DB	
97	Huỳnh Công Minh Hùng	Ngữ pháp	ENGL1301	TA17DB04	A7D4	25	30/12/2017	2	HHH	DB	
98	Nguyễn Thị Xuân Lan	Luyện phát âm Anh - Mỹ	ENGL1303	TA17DB01	A7D1	30				DB	Khoa tổ chức thi
99	Nguyễn Thị Xuân Lan	Luyện phát âm Anh - Mỹ	ENGL1303	TA17DB02	A7D2	31				DB	Khoa tổ chức thi
100	Nguyễn Thị Xuân Lan	Luyện phát âm Anh - Mỹ	ENGL1303	TA17DB03	A7D3	26				DB	Khoa tổ chức thi
101	Nguyễn Thị Xuân Lan	Luyện phát âm Anh - Mỹ	ENGL1303	TA17DB04	A7D4	25				DB	Khoa tổ chức thi
102	Đoàn Kim Khoa	Nghe nói 1	ENGL1304	TA17DB01	A7D1	30	26/12/2017	1	HHH	DB	Thi nghe
103	Đoàn Kim Khoa	Nghe nói 1	ENGL1304	TA17DB02	A7D2	30	26/12/2017	1	HHH	DB	Thi nghe
104	Mai Trí Bình	Nghe nói 1	ENGL1304	TA17DB03	A7D3	27	26/12/2017	1	HHH	DB	Thi nghe
105	Đoàn Kim Khoa	Nghe nói 1	ENGL1304	TA17DB04	A7D4	25	26/12/2017	1	HHH	DB	Thi nghe
106	Đoàn Kim Khoa	Nghe nói 1	ENGL1304	TA17DB01	A7D1	30	28/12/2017	1	HHH	DB	Thi nói
107	Đoàn Kim Khoa	Nghe nói 1	ENGL1304	TA17DB02	A7D2	30	28/12/2017	1	HHH	DB	Thi nói
108	Mai Trí Bình	Nghe nói 1	ENGL1304	TA17DB03	A7D3	27	28/12/2017	2	HHH	DB	Thi nói
109	Đoàn Kim Khoa	Nghe nói 1	ENGL1304	TA17DB04	A7D4	25	28/12/2017	2	HHH	DB	Thi nói
110	Bùi Đỗ Công Thành	Đọc hiểu 3	ENGL2303	TA16DB01	AGD1	29	03/01/2018	1	HHH	DB	
111	Ngô Thị Bạch Loan	Đọc hiểu 3	ENGL2303	TA16DB02	AGD2	24	03/01/2018	1	HHH	DB	
112	Lương Thiên Phúc	Đọc hiểu 3	ENGL2303	TA16DB03	AGD3	17	03/01/2018	1	HHH	DB	
113	Phan Thị Ngọc Thanh	Nghe nói 4	ENGL2305	TA16DB01	AGD1	27	25/12/2017	1	HHH	DB	Thi nghe

STT	GIẢNG VIÊN	TÊN MÔN HỌC	MÃ MH	LỚP	NHÓM	SỈ SỐ	NGÀY THI	CA THI	ĐĐT	KHOA	GHI CHÚ
114	Nguyễn Như Quỳnh	Nghe nói 4	ENGL2305	TA16DB02	AGD2	29	25/12/2017	1	HHH	DB	Thi nghe
115	Nguyễn Như Quỳnh	Nghe nói 4	ENGL2305	TA16DB03	AGD3	18	25/12/2017	1	HHH	DB	Thi nghe
116	Phan Thị Ngọc Thanh	Nghe nói 4	ENGL2305	TA16DB01	AGD1	27	27/12/2017	1	HHH	DB	Thi nói
117	Nguyễn Như Quỳnh	Nghe nói 4	ENGL2305	TA16DB02	AGD2	29	27/12/2017	2	HHH	DB	Thi nói
118	Nguyễn Như Quỳnh	Nghe nói 4	ENGL2305	TA16DB03	AGD3	18	27/12/2017	2	HHH	DB	Thi nói
119	Hồ Đặng Tường Nguyên	Viết 3	ENGL2306	TA16DB01	AGD1	27				DB	Khoa tổ chức thi
120	Nguyễn Diên Khương	Viết 3	ENGL2306	TA16DB02	AGD2	26				DB	Khoa tổ chức thi
121	Nguyễn Diên Khương	Viết 3	ENGL2306	TA16DB03	AGD3	17				DB	Khoa tổ chức thi
122	Dương Đoàn Hoàng Trúc	Kỹ năng thuyết trình	ENGL3202	TA15DB01	AFD1	22				DB	Khoa tổ chức thi
123	Phan Bích Nga	Kỹ năng thuyết trình	ENGL3202	TA15DB02	AFD2	20				DB	Khoa tổ chức thi
124	Trần Vũ Diễm Thúy	Kỹ năng thuyết trình	ENGL3202	TA15DB03	AFD3	23				DB	Khoa tổ chức thi
125	Lê Quang Trực	Văn học Mỹ	ENGL3204	TA15DB01	AFD1	22				DB	Khoa tổ chức thi
126	Lê Quang Trực	Văn học Mỹ	ENGL3204	TA15DB02	AFD2	19				DB	Khoa tổ chức thi
127	Lê Quang Trực	Văn học Mỹ	ENGL3204	TA15DB03	AFD3	23				DB	Khoa tổ chức thi
128	Lê Tấn Phước	Luyện dịch 3	ENGL3302	TA15DB01	AFD1	22	02/01/2018	2	HHH	DB	
129	Lê Tấn Phước	Luyện dịch 3	ENGL3302	TA15DB02	AFD2	20	02/01/2018	2	HHH	DB	
130	Lê Tấn Phước	Luyện dịch 3	ENGL3302	TA15DB03	AFD3	23	02/01/2018	2	HHH	DB	
131	Đoàn Kim Khoa	Thực tập TN (NN Anh)	ENGL4899	TA14DB01	AED1	28				DB	Khoa tổ chức thi
132	Bùi Đỗ Công Thành	Thực tập TN (NN Anh)	ENGL4899	TA14DB02	AED2	21				DB	Khoa tổ chức thi
133	Nguyễn Kim Phước	Tiền tệ và Ngân hàng	FINA1301	TN16DB01	TGD1	41	28/12/2017	1	VVT	DB	

STT	GIẢNG VIÊN	TÊN MÔN HỌC	MÃ MH	LỚP	NHÓM	SỈ SỐ	NGÀY THI	CA THI	ĐĐT	KHOA	GHI CHÚ
134	Nguyễn Kim Phước	Tài chính - Tiền tệ	FINA2302	KT16DB01	KGD1	40	23/12/2017	3	VVT	DB	
135	Võ Tấn Bảo	Tài chính quốc tế	FINA3301	TN15DB01	TFD1	46	25/12/2017	3	VVT	DB	
136	Vũ Hữu Thành	Phân tích & đầu tư TC (CK)	FINA3315	TN15DB01	TFD1	47	23/12/2017	2	VVT	DB	
137	Trịnh Doanh Doanh	Tài chính doanh nghiệp 2 (ĐB)	FINA3322	TN15DB01	TFD1	47	19/12/2017	3	VVT	DB	
138	Vũ Bích Ngọc	Quản trị tài chính (KI)	FINA4306	LK15DB01	LFD1	46	03/01/2018	2	VVT	DB	
139	Nguyễn Thị Phương Thanh	Quản trị tài chính (KI)	FINA4306	QT15DB01	QFD1	41	03/01/2018	2	VVT	DB	
140	La Thị Thúy Hiền	Tiếng Hoa 1	GCHI1301	TA16DB01	AGD1	34	04/01/2018	3	HHH	DB	
141	Trương Vỹ Quyền	Tiếng Hoa 4	GCHI1304	TA15DB01	AFD1	30	26/12/2017	3	HHH	DB	
142	Trần Như Hạnh	Tiếng Anh căn bản 1 (K2015)	GENG0401	_DBTACB1	DB11	22	06/01/2018	3	VVT	DB	
143	Nguyễn Kim Quý	Tiếng Anh căn bản 1 (K2015)	GENG0401	_DBTACB1	DB12	23	06/01/2018	3	VVT	DB	
144	Võ Thị Ngọc Trang	Tiếng Anh căn bản 1 (K2015)	GENG0401	_DBTACB1	DB13	27	06/01/2018	3	VVT	DB	
145	Nguyễn Ngô Đại Để	Tiếng Anh căn bản 2 (K2015)	GENG0402	_DBTACB2	DB21	33	07/01/2018	1	VVT	DB	
146	Trần Thị ánh Ngọc	Tiếng Anh căn bản 2 (K2015)	GENG0402	_DBTACB2	DB22	32	07/01/2018	1	VVT	DB	
147	Đoàn Kim Khoa	Tiếng Anh căn bản 2 (K2015)	GENG0402	_DBTACB2	DB23	32	07/01/2018	1	VVT	DB	
148	Nguyễn Thị Xuân Mai	Tiếng Anh căn bản 2 (K2015)	GENG0402	_DBTACB2	DB24	30	07/01/2018	1	VVT	DB	
149	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Tiếng Anh căn bản 2 (K2015)	GENG0402	_DBTACB2	DB25	30	07/01/2018	1	VVT	DB	
150	Nguyễn Thị Xuân Mai	Tiếng Anh căn bản 2 (K2015)	GENG0402	_DBTACB2	DB26	28	07/01/2018	1	VVT	DB	
151	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Tiếng Anh căn bản 2 (K2015)	GENG0402	_DBTACB2	DB27	28	07/01/2018	1	VVT	DB	
152	Nguyễn Minh Hoàng	Tiếng Anh căn bản 2 (K2015)	GENG0402	_DBTACB2	DB28	28	07/01/2018	1	VVT	DB	
153	Trúc Gia Cường	Tiếng Anh căn bản 4 (K2015)	GENG0404	_DBTACB4	DB41	34	14/01/2018	3	VVT	DB	

STT	GIẢNG VIÊN	TÊN MÔN HỌC	MÃ MH	LỚP	NHÓM	SỈ SỐ	NGÀY THI	CA THI	ĐĐT	KHOA	GHI CHÚ
154	Nguyễn Thùy Vân	Tiếng Anh căn bản 4 (K2015)	GENG0404	_DBTACB4	DB42	34	14/01/2018	3	VVT	DB	
155	Hồ Đặng Tường Nguyên	Tiếng Anh căn bản 4 (K2015)	GENG0404	_DBTACB4	DB43	35	14/01/2018	3	VVT	DB	
156	Trần Minh Tuấn	Tiếng Anh căn bản 4 (K2015)	GENG0404	_DBTACB4	DB44	32	14/01/2018	3	VVT	DB	
157	Nguyễn Lan Chi	Tiếng Anh căn bản 4 (K2015)	GENG0404	_DBTACB4	DB45	33	14/01/2018	3	VVT	DB	
158	Phạm Thị Hồng Anh	Tiếng Anh Nâng cao 1 (K2015)	GENG0405	_DBTANC1	DB51	27	14/01/2018	2	VVT	DB	
159	Phạm Thị Hồng Anh	Tiếng Anh Nâng cao 2 (K2015)	GENG0406	_DBTANC2	DB61	26	14/01/2018	4	VVT	DB	
160	Huỳnh Công Minh Hùng	Tiếng Anh Nâng cao 2 (K2015)	GENG0406	_DBTANC2	DB62	32	14/01/2018	4	VVT	DB	
161	Nguyễn Như Quỳnh	Tiếng Anh Nâng cao 2 (K2015)	GENG0406	_DBTANC2	DB63	33	14/01/2018	4	VVT	DB	
162	Hồ Đặng Tường Nguyên	Tiếng Anh Nâng cao 2 (K2015)	GENG0406	_DBTANC2	DB64	26	14/01/2018	4	VVT	DB	
163	Nguyễn Kim Quý	Tiếng Anh Nâng cao 2 (K2015)	GENG0406	_DBTANC2	DB65	26	14/01/2018	4	VVT	DB	
164	Nguyễn Minh Trung	Tiếng Anh Nâng cao 2 (K2015)	GENG0406	_DBTANC2	DB66	26	14/01/2018	4	VVT	DB	
165	Nguyễn Thị Xuân Lan	Tiếng Anh Nâng cao 2 (K2015)	GENG0406	_DBTANC2	DB67	29	14/01/2018	4	VVT	DB	
166	Bùi Nguyễn Nguyệt Minh	Tiếng Anh Nâng cao 2 (K2015)	GENG0406	_DBTANC2	DB68	29	14/01/2018	4	VVT	DB	
167	Nguyễn Thị Xuân Lan	Tiếng Anh Nâng cao 2 (K2015)	GENG0406	_DBTANC2	DB69	28	14/01/2018	4	VVT	DB	
168	Trần Hoàng Yến	Tiếng Anh nâng cao 3 (2015-ĐB)	GENG0407	_DBTANC3	DB72	32	05/01/2018	3	VVT	DB	
169	Nguyễn Như Quỳnh	Tiếng Anh nâng cao 3 (2015-ĐB)	GENG0407	_DBTANC3	DB73	33	05/01/2018	3	VVT	DB	
170	Lý Thị Mỹ Hạnh	Tiếng Anh nâng cao 4 (2015-ĐB)	GENG0408	_DBTANC4	DB81	34	05/01/2018	4	VVT	DB	
171	Bùi Đỗ Công Thành	Tiếng Anh nâng cao 4 (2015-ĐB)	GENG0408	_DBTANC4	DB82	25	05/01/2018	4	VVT	DB	
172	Mai Minh Tiến	Tiếng Anh nâng cao 4 (2015-ĐB)	GENG0408	_DBTANC4	DB83	24	05/01/2018	4	VVT	DB	
173	Mai Minh Tiến	Tiếng Anh nâng cao 4 (2015-ĐB)	GENG0408	_DBTANC4	DB84	17	05/01/2018	4	VVT	DB	

STT	GIẢNG VIÊN	TÊN MÔN HỌC	MÃ MH	LỚP	NHÓM	SỈ SỐ	NGÀY THI	CA THI	ĐĐT	KHOA	GHI CHÚ
174	Nguyễn Lê Ngọc Quyên	Tiếng Anh Nâng cao 5 (K2015)	GENG0409	_DBTANC5	DB91	33	06/01/2018	4	VVT	DB	
175	Bùi Nguyễn Nguyệt Minh	Tiếng Anh Nâng cao 5 (K2015)	GENG0409	_DBTANC5	DB92	28	06/01/2018	4	VVT	DB	
176	Lê Thị Hằng	Tiếng Anh Nâng cao 5 (K2015)	GENG0409	_DBTANC5	DB93	10	06/01/2018	4	VVT	DB	
177	Nguyễn Minh Trung	Tiếng Anh Nâng cao 6 (K2015)	GENG0410	_DBTANC6	DBA1	32	06/01/2018	1	VVT	DB	
178	Ngô Vũ Phong	Tiếng Anh Nâng cao 6 (K2015)	GENG0410	_DBTANC6	DBA2	29	06/01/2018	1	VVT	DB	
179	Nguyễn Lê Ngọc Quyên	Tiếng Anh Nâng cao 6 (K2015)	GENG0410	_DBTANC6	DBA3	10	06/01/2018	1	VVT	DB	
180	Lê Phương Thảo	Tiếng Anh Nâng cao 6 (K2015)	GENG0410	_DBTANC6	DBA4	21	06/01/2018	1	VVT	DB	
181	Nguyễn Minh Trung	Tiếng Anh Nâng cao 6 (K2015)	GENG0410	_DBTANC6	DBA5	22	06/01/2018	1	VVT	DB	
182	Nguyễn Thị Gia Định	Tiếng Anh Nâng cao 6 (K2015)	GENG0410	_DBTANC6	DBA6	31	06/01/2018	1	VVT	DB	
183	Nguyễn Thị Hạnh	Tiếng Anh nâng cao 7	GENG0411	_DBTANC7	DBB1	30	06/01/2018	2	VVT	DB	
184	Huỳnh Công Minh Hùng	Tiếng Anh nâng cao 7	GENG0411	_DBTANC7	DBB2	16	06/01/2018	2	VVT	DB	
185	Nguyễn Minh Hoàng	Tiếng Anh nâng cao 7	GENG0411	_DBTANC7	DBB3	20	06/01/2018	2	VVT	DB	
186	Võ Văn Bản	Tiếng Nhật 1	GJAP1301	TA16DB01	AGD1	39	06/01/2018	3	HHH	DB	
187	Phạm Minh Tú	Tiếng Nhật 4	GJAP1304	TA15DB01	AFD1	36	28/12/2017	3	HHH	DB	
188	Trần Anh Thực Đoan	Pháp luật đại cương	GLAW1201	TA15DB01	AFD1	30	03/01/2018	4	HHH	DB	
189	Trần Thị Mai Phước	Pháp luật đại cương	GLAW1201	TA15DB02	AFD2	32	03/01/2018	4	HHH	DB	
190	Lê Văn Hưng	Pháp luật đại cương	GLAW1201	TA17DB01	A7D1	56	03/01/2018	3	HHH	DB	
191	Lê Văn Hưng	Pháp luật đại cương	GLAW1201	TA17DB02	A7D2	55	03/01/2018	3	HHH	DB	
192		Pháp luật đại cương	GLAW1201	KT17DB01	K7D1	38	03/01/2018	3	VVT	DB	
193	Nguyễn Hoàng Thịnh	Pháp luật đại cương	GLAW1201	KT17DB02	K7D2	39	03/01/2018	3	VVT	DB	

STT	GIẢNG VIÊN	TÊN MÔN HỌC	MÃ MH	LỚP	NHÓM	SỈ SỐ	NGÀY THI	CA THI	ĐĐT	KHOA	GHI CHÚ
194	Trần Anh Thục Đoan	Pháp luật đại cương	GLAW1201	KT17DB03	K7D3	39	03/01/2018	3	VVT	DB	
195	Trần Anh Thục Đoan	Pháp luật đại cương	GLAW1201	KT17DB04	K7D4	36	03/01/2018	3	VVT	DB	
196	Lê Văn Hưng	Pháp luật đại cương	GLAW1201	QT17DB01	Q7D1	48	03/01/2018	3	VVT	DB	
197	Lê Thị Tuyết Hà	Pháp luật đại cương	GLAW1201	QT17DB02	Q7D2	46	03/01/2018	3	VVT	DB	
198	Lê Thị Tuyết Hà	Pháp luật đại cương	GLAW1201	QT17DB03	Q7D3	45	03/01/2018	3	VVT	DB	
199	Lê Thị Tuyết Hà	Pháp luật đại cương	GLAW1201	QT17DB04	Q7D4	45	03/01/2018	4	VVT	DB	
200	Nguyễn Đăng Nghĩa	Pháp luật đại cương	GLAW1201	QT17DB05	Q7D5	45	03/01/2018	4	VVT	DB	
201	Trần Thị Mai Phước	Pháp luật đại cương	GLAW1201	TN17DB01	T7D1	48	03/01/2018	4	VVT	DB	
202	Bùi Ngọc Tuyền	Pháp luật đại cương	GLAW1201	TN17DB02	T7D2	46	03/01/2018	4	VVT	DB	
203	Nguyễn Hoàng Thịnh	Pháp luật đại cương	GLAW1201	TN17DB03	T7D3	45	03/01/2018	4	VVT	DB	
204	Lê Thị Tuyết Hà	Pháp luật đại cương	GLAW1201	TN17DB04	T7D4	48	03/01/2018	4	VVT	DB	
205	Đỗ Hoàng Hải	Pháp luật ĐC trong HĐ xây dựng	GLAW2205	XD14DB01	XED1	15	29/12/2017	3	HHH	DB	
206	Nguyễn Thị Thúy Nga	Luật kinh tế	GLAW3301	KT16DB01	KGD1	44	27/12/2017	4	VVT	DB	
207	Đào Bảo Dũng	Toán cao cấp (C1)	MATH1301	KT17DB01	K7D1	41	05/01/2018	1	VVT	DB	
208	Trần Trung Kiệt	Toán cao cấp (C1)	MATH1301	KT17DB02	K7D2	40	05/01/2018	1	VVT	DB	
209	Nguyễn Văn Du	Toán cao cấp (C1)	MATH1301	KT17DB03	K7D3	38	05/01/2018	1	VVT	DB	
210	Võ Thanh Hải	Toán cao cấp (C1)	MATH1301	KT17DB04	K7D4	38	05/01/2018	1	VVT	DB	
211	Trần Trung Kiệt	Toán cao cấp (C1)	MATH1301	QT17DB01	Q7D1	48	05/01/2018	1	VVT	DB	
212	Trần Trung Kiệt	Toán cao cấp (C1)	MATH1301	QT17DB02	Q7D2	45	05/01/2018	1	VVT	DB	
213	Vũ Văn Hưng	Toán cao cấp (C1)	MATH1301	QT17DB03	Q7D3	46	05/01/2018	1	VVT	DB	

STT	GIẢNG VIÊN	TÊN MÔN HỌC	MÃ MH	LỚP	NHÓM	SỈ SỐ	NGÀY THI	CA THI	ĐĐT	KHOA	GHI CHÚ
214	Trịnh Thị Thanh Hải	Toán cao cấp (C1)	MATH1301	QT17DB04	Q7D4	45	05/01/2018	2	VVT	DB	
215	Võ Thanh Hải	Toán cao cấp (C1)	MATH1301	QT17DB05	Q7D5	45	05/01/2018	2	VVT	DB	
216	Đào Bảo Dũng	Toán cao cấp (C1)	MATH1301	TN17DB01	T7D1	48	05/01/2018	2	VVT	DB	
217	Trần Trung Kiệt	Toán cao cấp (C1)	MATH1301	TN17DB02	T7D2	46	05/01/2018	2	VVT	DB	
218	Đào Bảo Dũng	Toán cao cấp (C1)	MATH1301	TN17DB03	T7D3	45	05/01/2018	2	VVT	DB	
219	Vũ Văn Hưng	Toán cao cấp (C1)	MATH1301	TN17DB04	T7D4	48	05/01/2018	2	VVT	DB	
220	Nguyễn Ngọc Thu	Những NLCB CN Mac - Lênin (P1)	POLI1201	TA16DB01	AGD1	68	30/12/2017	1	HHH	DB	
221	Nguyễn Ngọc Thu	Những NLCB CN Mac - Lênin (P1)	POLI1201	LK17DB01	L7D1	48	30/12/2017	1	VVT	DB	
222	Bùi Chí Kiên	Những NLCB CN Mac - Lênin (P1)	POLI1201	LK17DB02	L7D2	46	30/12/2017	1	VVT	DB	
223	Phan Thị Xuân Yển	Tư tưởng Hồ Chí Minh	POLI2201	TA15DB01	AFD1	32	29/12/2017	1	HHH	DB	
224	Trần Duy Mỹ	Tư tưởng Hồ Chí Minh	POLI2201	TA15DB02	AFD2	32	29/12/2017	2	HHH	DB	
225	Hạ Tấn Bình	Tư tưởng Hồ Chí Minh	POLI2201	KT15DB01	KFD1	44	29/12/2017	1	VVT	DB	
226	Hạ Tấn Bình	Tư tưởng Hồ Chí Minh	POLI2201	QT15DB01	QFD1	42	29/12/2017	2	VVT	DB	
227	Nguyễn Thị Mộng Tuyền	Tư tưởng Hồ Chí Minh	POLI2201	QT15DB02	QFD2	54	29/12/2017	2	VVT	DB	
228	Đỗ Minh Tứ	Tư tưởng Hồ Chí Minh	POLI2201	TN15DB01	TFD1	46	29/12/2017	2	VVT	DB	
229	Phan Thị Xuân Yển	Tư tưởng Hồ Chí Minh	POLI2201	KT16DB01	KGD1	41	29/12/2017	1	VVT	DB	
230	Đỗ Minh Tứ	Tư tưởng Hồ Chí Minh	POLI2201	LK16DB01	LGD1	47	29/12/2017	1	VVT	DB	
231	Võ Thị Kim Loan	Những NLCB CN Mac - Lênin (P2)	POLI2302	QT16DB01	QGD1	42	02/01/2018	1	VVT	DB	
232	Võ Thị Kim Loan	Những NLCB CN Mac - Lênin (P2)	POLI2302	TN16DB01	TGD1	41	02/01/2018	1	VVT	DB	
233	Trần Thị Thanh Trà	Tâm lý học đại cương	SOCI1201	LK17DB01	L7D1	47	26/12/2017	2	VVT	DB	

STT	GIẢNG VIÊN	TÊN MÔN HỌC	MÃ MH	LỚP	NHÓM	SỈ SỐ	NGÀY THI	CA THI	ĐĐT	KHOA	GHI CHÚ
234	Trần Thị Thanh Trà	Tâm lý học đại cương	SOCI1201	LK17DB02	L7D2	46	26/12/2017	2	VVT	DB	
235	Phan Thanh Vân	Tiếng Việt thực hành	VIET1201	TA17DB01	A7D1	56	22/12/2017	3	HHH	DB	
236	Phan Thanh Vân	Tiếng Việt thực hành	VIET1201	TA17DB02	A7D2	56	22/12/2017	3	HHH	DB	
237	Nguyễn Thị Tâm Anh	Đại cương văn hóa VN (CSVHVN)	VIET1202	TA16DB01	AGD1	68	22/12/2017	1	HHH	DB	

TP. HCM, ngày 11 tháng 10 năm 2017
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Minh Hà

Ghi chú:

1/ Thời gian

- Ca 1: bắt đầu lúc 7g00
- Ca 2: bắt đầu lúc 9g30
- Ca 3: bắt đầu lúc 13g00
- Ca 4: bắt đầu lúc 15g30

2/ Địa điểm

- HHH: 35-37 Hồ Hảo Hớn, Phường Cô Giang, Quận 1 , TP.HCM
- VVT: Số 97 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, TP.HCM

(*) Ghi chú:

Các môn thi do Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng tổ chức thi sinh viên xem ngày thi, ca thi và địa điểm thi cụ thể tại mục Thông báo trên trang Web của Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng <http://www.ou.edu.vn/ttkk/Pages/tin-thong-bao.aspx>